

-----  
**TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA**  
**MÔN: LUẬT NGÂN HÀNG VÀ CHỨNG KHOÁN**  
-----

**A. CÁC NỘI DUNG TRỌNG TÂM**

❖ **Phần kiến thức ngân hàng**

**Chương 1: Những vấn đề lý luận chung về ngân hàng (NH) và pháp luật ngân hàng**

- Lịch sử hình thành và phát triển của NH và hoạt động NH

**Chương 2: Địa vị pháp lý của các Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNNVN)**

- Khái niệm Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Chức năng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Nhiệm vụ và quyền hạn Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Chế độ pháp lý về hoạt động của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

**Chương 3: Địa vị pháp lý của các Tổ chức tín dụng (TCTD)**

- Khái niệm, đặc điểm, phân loại các hình thức tổ chức tín dụng;
- Điều kiện thành lập, hoạt động của TCTD;
- Hoạt động của TCTD;
- Các hạn chế liên quan đến hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng;
- Bảo hiểm tiền gửi.

**Chương 4: Pháp luật về quản lý nhà nước về tiền tệ và ngoại hối**

- Quản lý nhà nước về tiền tệ;
- Quản lý nhà nước về ngoại hối và hoạt động quản lý ngoại hối.

**Chương 5: Pháp luật về hoạt động cấp tín dụng của tổ chức tín dụng**

- Chế độ pháp lý về hoạt động cho vay;
- Bao thanh toán, cho thuê tài chính;

- Pháp luật về các biện pháp bảo đảm tiền vay.

## **Chương 6: Pháp luật về dịch vụ thanh toán qua tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán**

- Pháp luật về các phương thức thanh toán qua các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán

### **❖ Phần kiến thức chứng khoán**

#### **Chương 1: Tổng quan thị trường chứng khoán**

- Khái niệm giao dịch chứng khoán, thị trường chứng khoán, thị trường giao dịch chứng khoán
- Các loại hình thị trường chứng khoán. Phân biệt thị trường chứng khoán sơ cấp và thị trường chứng khoán thứ cấp

#### **Chương 2: Địa vị pháp lý của các chủ thể tham gia thị trường chứng khoán**

- Bộ Tài chính, trái phiếu Chính phủ
- Công ty chứng khoán, điều kiện thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán,
- Quỹ đầu tư chứng khoán, các loại hình quỹ đầu tư chứng khoán, khác biệt giữa các loại hình quỹ → công ty quản lý quỹ
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước: vị trí, chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền
- Sở Giao dịch Chứng khoán: vị trí, chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền

#### **Chương 3: Chứng khoán và pháp luật về chào bán chứng khoán**

- Chứng khoán: đặc điểm, bản chất, phân loại, khác biệt giữa các loại chứng khoán
- Pháp luật về chào bán chứng khoán: khái niệm, các hình thức, phân biệt, trình tự thực hiện

#### **Chương 4: Pháp luật về giao dịch chứng khoán**

- Các phương thức giao dịch
- Các loại lệnh giao dịch chứng khoán, đặc điểm, khác biệt giữa các loại lệnh này.

#### **Chương 5: Quản lý nhà nước – Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán**

- Cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán
- Các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán → thẩm quyền xử phạt hành chính

## **B. CÁCH THỨC ÔN TẬP**

### **❖ Phần kiến thức ngân hàng**

#### **Chương 1: Những vấn đề lý luận chung về ngân hàng (NH) và pháp luật ngân hàng**

- Lịch sử hình thành và phát triển của NH và hoạt động NH  
→ xác định được hệ thống ngân hàng hiện nay là hệ thống ngân hàng mấy cấp, các nghiệp vụ ngân hàng được áp dụng như thế nào trong từng hệ thống ngân hàng  
→ xem Giáo trình Luật Ngân hàng (*Tái bản*), trường Đại học Luật TP Hồ Chí Minh (**Giáo trình**), trang 32-37

#### **Chương 2: Địa vị pháp lý của các Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNNVN)**

- Khái niệm Ngân hàng Nhà nước Việt Nam  
→ xác định được vị trí, vai trò của NHNNVN
- Chức năng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam  
→ xác định được 2 chức năng chính  
→ xem Giáo trình, trang 101-107
- Nhiệm vụ và quyền hạn Ngân hàng Nhà nước Việt Nam  
→ xem Giáo trình, trang 107-110
- Chế độ pháp lý về hoạt động của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam  
→ hiểu được các hoạt động của NHNN  
→ xem Giáo trình, trang 121 - 144

#### **Chương 3: Địa vị pháp lý của các Tổ chức tín dụng (TCTD)**

- Khái niệm, đặc điểm, phân loại các hình thức tổ chức tín dụng  
→ hiểu khái niệm, đặc trưng của từng loại hình TCTD  
→ xem Giáo trình, trang 146-164

- Điều kiện thành lập, hoạt động của TCTD
  - hiểu được ý nghĩa của các qui định về điều kiện thành lập
- Hoạt động của TCTD
  - đặc điểm của từng hoạt động của TCTD
  - xem Giáo trình, trang 190-207
- Các hạn chế liên quan đến hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng
  - xác định được hành vi nào, đối tượng nào bị cấm; bị hạn chế được cấp tín dụng
  - xem Giáo trình, trang 210-221
- Bảo hiểm tiền gửi
  - ý nghĩa, vai trò của bảo hiểm tiền gửi
  - xem Giáo trình, trang 210-226

#### **Chương 4: Pháp luật về quản lý nhà nước về tiền tệ và ngoại hối**

- Quản lý nhà nước về tiền tệ.
  - xem Giáo trình, trang 233-243
- Quản lý nhà nước về ngoại hối và hoạt động quản lý ngoại hối
  - quản lý nhà nước về dự trữ ngoại hối và tỷ giá hối đoái
  - xem Giáo trình, trang 270-278

#### **Chương 5: Pháp luật về hoạt động cấp tín dụng của tổ chức tín dụng**

- Chế độ pháp lý về hoạt động cho vay.
  - hiểu đặc trưng, nguyên tắc của hoạt động cho vay, các yếu tố cấu thành hợp đồng tín dụng
  - xem Giáo trình, trang 308-331
- Bao thanh toán, cho thuê tài chính
  - khái niệm, đặc điểm của từng loại hình
  - xem Giáo trình, trang 373-386
- Pháp luật về các biện pháp bảo đảm tiền vay

→ xác định các hình thức bảo đảm tiền vay được áp dụng

→ mối quan hệ giữa bảo đảm tiền vay và hợp đồng tín dụng → xử lý tài sản bảo đảm

→ xem Giáo trình, trang 331 - 357

## **Chương 6: Pháp luật về dịch vụ thanh toán qua tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán**

- Pháp luật về các phương thức thanh toán qua các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán

→ khái niệm, đặc điểm thanh toán bằng séc

→ xem Giáo trình, trang 413-435

### **❖ Phần kiến thức chứng khoán**

#### **Chương 1: Tổng quan thị trường chứng khoán**

- Khái niệm giao dịch chứng khoán, thị trường chứng khoán, thị trường giao dịch chứng khoán

→ cần nắm vững các khái niệm

→ xem Giáo trình Luật Chứng khoán, trường Đại học Luật Hà Nội (“**Giáo trình**”), trang 111 - 115

- Các loại hình thị trường chứng khoán. Phân biệt thị trường chứng khoán sơ cấp và thị trường chứng khoán thứ cấp

→ cần nắm vững cách thức phân loại, đặc điểm của từng loại thị trường

→ xem Giáo trình, trang 15-19

#### **Chương 2: Địa vị pháp lý của các chủ thể tham gia thị trường chứng khoán**

- Bộ Tài chính, trái phiếu Chính phủ

→ Xem Nghị định 01/2011/NĐ-CP

→ xác định loại trái phiếu Chính phủ nào giao dịch trên thị trường chứng khoán, loại nào không giao dịch trên thị trường chứng khoán

- Công ty chứng khoán, điều kiện thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán

→ điều kiện thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán

→ hạn chế đối với ban lãnh đạo/thành viên ban lãnh đạo, nhân viên công ty chứng khoán

→ xem Giáo trình, trang 213 – 251

- Quỹ đầu tư chứng khoán, các loại hình quỹ đầu tư chứng khoán, khác biệt giữa các loại hình quỹ → công ty quản lý quỹ

→ nắm khái niệm, phân loại, đặc điểm từng loại hình quỹ đầu tư

→ xem Giáo trình, trang 256-262; 266-280

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước: vị trí, chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền

→ xác định đúng vị trí, chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán

→ thẩm quyền của cơ quan này trong xử phạt vi phạm hành chính

→ xem Giáo trình, trang 379-384; 398-406

- Sở Giao dịch Chứng khoán: vị trí, chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền

→ xác định đúng vị trí, chức năng

→ hoạt động của cơ quan này

→ xem Giáo trình, trang 130-135; 139-158

### **Chương 3: Chứng khoán và pháp luật về chào bán chứng khoán**

- Chứng khoán: đặc điểm, bản chất, phân loại, khác biệt giữa các loại chứng khoán

→ hiểu được khái niệm, đặc điểm, phân loại các loại chứng khoán → có thể phân biệt được

→ xem Giáo trình, trang 8-14

- Pháp luật về chào bán chứng khoán: khái niệm, các hình thức, phân biệt, trình tự thực hiện

→ hiểu khái niệm, đặc trưng của các phương thức chào bán → nêu được các điểm khác nhau giữa các phương thức chào bán

→ xem Giáo trình, trang 52-105

### **Chương 4: Pháp luật về giao dịch chứng khoán**

- Niêm yết chứng khoán  
→ nắm vững các điều kiện, trình tự thủ tục thực hiện niêm yết chứng khoán
- Các phương thức giao dịch  
→ hiểu các khái niệm cơ bản về giao dịch chứng khoán
- Các loại lệnh giao dịch chứng khoán  
→ hiểu rõ đặc điểm, khác biệt giữa các loại lệnh này.  
→ xem Giáo trình, trang 139-147; 150-155

### **Chương 5: Quản lý nhà nước – Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán**

- Cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán
- Các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán  
→ thẩm quyền xử phạt hành chính  
→ xem Giáo trình, trang 398 - 406

## **C. HƯỚNG DẪN LÀM BÀI KIỂM TRA**

### **1. Hình thức kiểm tra và kết cấu đề**

Đề kiểm tra bao gồm ba phần: Nhận định Đúng hay Sai, câu hỏi lý thuyết và bài tập tình huống

- Phần nhận định Đúng hay Sai có 04 câu, 02 câu thuộc kiến thức pháp luật về ngân hàng, 02 câu thuộc kiến thức pháp luật về chứng khoán, mỗi câu 01 điểm (04 điểm).
- Phần câu hỏi lý thuyết có 01 câu thuộc kiến thức pháp luật về ngân hàng HOẶC kiến thức pháp luật về chứng khoán (03 điểm), tập trung vào các vấn đề như sau:
  - Kiến thức pháp luật về ngân hàng
    - Chức năng ngân hàng nhà nước
    - Tái cấp vốn
    - Tỷ giá hối đoái của Đồng Việt Nam

- Nghiệp vụ thị trường mở
- Dự trữ bắt buộc
- Kiểm soát đặc biệt
- Cho thuê tài chính
- Kiến thức pháp luật về chứng khoán
  - Các loại chứng khoán và nêu điểm khác biệt giữa chúng
  - Các hình thức chào bán chứng khoán – khác biệt giữa các hình thức đó
  - Các loại hình quỹ đầu tư và điểm khác biệt giữa các loại hình đó
- Phần bài tập tình huống có 01 bài thuộc kiến thức pháp luật về ngân hàng HOẶC kiến thức pháp luật về chứng khoán (03 điểm), bao gồm các dữ liệu tình tiết cụ thể, có 03 câu hỏi nhỏ, mỗi câu hỏi nhỏ 01 điểm, tập trung vào các vấn đề sau:
  - Kiến thức pháp luật về ngân hàng
    - Hoạt động cấp tín dụng của ngân hàng thương mại
    - Hoạt động kinh doanh của công ty tài chính
    - Hoạt động của ngân hàng nhà nước
    - Biện pháp bảo đảm trong hoạt động cấp tín dụng và xử lý tài sản bảo đảm
  - Kiến thức pháp luật về chứng khoán
    - Hoạt động của các loại hình quỹ đầu tư
    - Hạn chế đối với người hành nghề chứng khoán
    - Điều kiện thực hiện các hoạt động kinh doanh của công ty chứng khoán
    - Các loại lệnh trong giao dịch chứng khoán → khác biệt giữa các loại lệnh này
    - Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

## 2. Hướng dẫn cách làm bài phần Nhận định Đúng hay Sai

- Khẳng định câu hỏi Đúng – Sai trước, nêu căn cứ pháp lý, trích dẫn căn cứ pháp lý/lập luận ngắn gọn → kết luận
- Chọn câu dễ làm trước.



### 3. Hướng dẫn làm bài phân câu hỏi lý thuyết

- Trước hết phải tìm yêu cầu của bài, gạch dưới và đọc thật kỹ để làm đúng và vừa đủ theo yêu cầu của bài. Làm thừa so với yêu cầu sẽ không được tính điểm, mất thời gian vô ích.
- Chép bài người khác sẽ không được tính điểm.
- Nêu khái niệm, căn cứ pháp lý, trích dẫn căn cứ pháp lý → lập luận theo yêu cầu của câu hỏi

### 4. Hướng dẫn làm bài phân Bài tập tình huống

- Trước hết phải tìm yêu cầu của bài, gạch dưới và đọc thật kỹ để làm đúng và vừa đủ theo yêu cầu của bài. Làm thừa so với yêu cầu sẽ không được tính điểm, mất thời gian vô ích.
- Căn cứ pháp lý, trích dẫn căn cứ pháp lý → lập luận theo yêu cầu của câu hỏi

## D. ĐỀ THI MẪU VÀ ĐÁP ÁN

### Phần 1: Nhận định Đúng – Sai. Giải thích ngắn gọn

**Hỏi: Quyền mua cổ phần và chứng quyền là giống nhau.**

**Trả lời:**

- Sai (0,25 điểm)
- Giải thích: Vì căn cứ vào khoản 3 điều 1 Luật CK 2010 thì “Quyền mua cổ phần là loại chứng khoán do công ty cổ phần phát hành nhằm mang lại cho cổ đông hiện hữu quyền mua cổ phần mới theo điều kiện đã được xác định” (0,25 điểm). Còn căn cứ vào Khoản 6 Điều 6 Luật CK 2006 thì chứng quyền là loại chứng khoán được phát hành cùng với việc phát hành trái phiếu hoặc cổ phiếu ưu đãi, cho phép người sở hữu chứng khoán được quyền mua một số cổ phiếu phổ thông nhất định theo mức giá đã được xác định trước trong thời kỳ nhất định (0,25 điểm). Vậy đây là hai khái niệm khác nhau (0,25 điểm).

**HOẶC**

**Hỏi: Trong hoạt động ngân hàng, các ngân hàng không bao giờ có sự giúp đỡ, hỗ trợ vốn lẫn nhau.**

**Trả lời:**

- Sai. (0,25)
- Giải thích: Vì hoạt động ngân hàng được xây dựng và tồn tại rất nhiều từ lòng tin của người dân vào hệ thống ngân hàng(0,25). Vì tin tưởng người dân mới gửi tiền vào các ngân hàng và ngân hàng sử dụng tiền huy động được để cấp tín dụng(0,25). Do vậy, khi cần thiết, các ngân hàng cần hỗ trợ nhau để đảm bảo khả năng thanh toán, củng cố lòng tin của người gửi tiền vào trong hệ thống ngân hàng, đảm bảo cho sự phát triển ổn định của hệ thống ngân hàng(0,25).

**Phần 2: Câu hỏi lý thuyết****Hỏi : So sánh giữa phương thức khớp lệnh định kỳ và khớp lệnh liên tục?****Trả lời:**

	<b>Phương thức khớp lệnh định kỳ</b>	<b>Phương thức khớp lệnh liên tục</b>
Khái niệm(0,5)		
(0,5)	Các lệnh sẽ so khớp khi kết thúc thời gian của kỳ giao dịch	Các lệnh sẽ so khớp ngay khi có lệnh đối ứng mà không chờ kết thúc thời gian của kỳ giao dịch
(0,5)	Sẽ có 1 mức giá duy nhất được áp dụng cho tất cả những lệnh khả mua, khả bán nhằm đảm bảo khối lượng giao dịch là lớn nhất	Có nhiều mức giá được khớp trong 1 kỳ giao dịch
(0,5)	Các lệnh khả mua, khả bán đều chung 1 mức giá khớp nên không có sự phân hóa cao.	Có sự phân hóa về giá phụ thuộc vào tính nhạy cảm, khả năng phán đoán tốt của nhà đầu tư
(0,5)	Áp dụng cho phiên mở và đóng cửa	Áp dụng cho các phiên giao dịch giữa
(0,5)	Áp dụng cho những thị trường mới thành lập	Áp dụng khi TTCK đã phát triển 1 thời gian nhất định.

**HOẶC****Hỏi: Hãy chứng minh Ngân hàng nhà nước là ngân hàng của các ngân hàng.**

**Trả lời:** Căn cứ vào Khoản 1 Điều 2 Luật NHNN (0,25 điểm) thì “Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Việt Nam là ngân hàng trung ương của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt

Nam” (0,25 điểm). NHNN sẽ cho các tổ chức tín dụng (**TCTD**) vay vốn theo hình thức tái cấp vốn (0,5 điểm) hoặc cho vay trong trường hợp đặc biệt (0,5 điểm) theo qui định tại Điều 24 Luật NHNN (0,25 điểm) và điều 151 Luật các TCTD (0,25 điểm).

Nêu rõ thêm việc cấp tín dụng theo điều 24 Luật NHNN (1 điểm)

### **Phần 3: Bài tập tình huống**

#### **Bài tập:**

Công ty cổ phần Hoàn Hảo hiện có vốn điều lệ là 300 tỷ VNĐ và có cổ phiếu đang niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM. Ngày 22/11/2013, Tổng Giám Đốc công ty Hoàn Hảo bị đột tử trong quá trình làm việc nên ngày 25/12/2013, Hội đồng Quản trị họp và quyết định bổ nhiệm ông Thành làm Tổng Giám đốc mới của công ty, quyết định này được thông báo công khai cho toàn thể các cán bộ, nhân viên của công ty.

Ngày 20/03/2014, Ủy ban chứng khoán nhà nước (UBCKNN) đã ra quyết định xử phạt Hoàn Hảo vì cho rằng Hoàn Hảo đã có hành vi vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin khi thay đổi Tổng Giám đốc.

Hỏi:

- a. Hoàn Hảo có phải là công ty đại chúng không? Tại sao?
- b. Những nội dung mà công ty cần phải công bố thông tin là gì theo qui định của pháp luật?
- c. Việc xử phạt của UBCKNN đối với Hoàn Hảo là đúng hay sai? Tại sao?

#### **Đáp án bài tập:**

a. Hoàn Hảo là công ty đại chúng (0,25). Vì căn cứ vào điểm b khoản 1 điều 25 Luật chứng khoán 2006 (0,25) thì “Công ty đại chúng là công ty cổ phần thuộc một trong ba loại hình sau đây: Công ty có cổ phiếu được niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán hoặc Trung tâm giao dịch chứng khoán” (0,25). Theo đó, Hoàn Hảo đang có cổ phiếu niêm yết trên SGDCK Tp.HCM. → kết luận (0,25).

b. Hoàn Hảo cần công bố các thông tin theo qui định tại Khoản 19 điều 1 Luật chứng khoán 2010 (0,25). Nêu các thông tin cần công bố (0,75).

c. Đúng (0,25). Vì Hoàn Hảo phải công bố bằng các phương tiện công bố thông tin theo qui định tại khoản 4 điều 100 Luật CK 2006 (0,25) “Việc công bố thông tin được thực hiện qua các phương tiện thông tin đại chúng, ấn phẩm của tổ chức, công ty và các phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán, Trung tâm giao dịch chứng khoán » (0,25). Nên việc công bố cho nhân viên là chưa đúng qui định. Vì vậy UBCKNN được quyền phạt.(0,25)

### **HOẶC**

#### **Bài tập:**

Công ty cổ phần (CTCP) Tân Thành xây dựng nhà xưởng tại Bình Tân, Tp.HCM. Tuy nhiên do thiếu vốn để xây dựng, công ty Tân Thành đã nộp đơn xin vay 20 tỷ đồng tại ngân hàng thương mại cổ phần (NHTMCP) Nga Úc. Ngân hàng thương mại Nga Úc đã yêu cầu CTCP Tân Thành cần có tài sản đảm bảo cho khoản vay nói trên. CTCP Tân Thành đã nhờ ông Hoàng, là cổ đông đang nắm giữ 5% cổ phần của NHTMCP Nga Úc dùng quyền sở hữu 10 ha đất tại Hóc Môn, Tp.HCM làm tài sản đảm bảo cho khoản vay nêu trên.

**a.** Việc ông Hoàng dùng quyền sử dụng lô đất 10 ha tại Hóc Môn, Tp.HCM đảm bảo cho khoản vay nêu trên là đúng hay sai theo qui định của pháp luật? Tại sao?

**b.** Giao dịch bảo đảm trên có cần phải đăng ký giao dịch bảo đảm không? Việc đăng ký giao dịch bảo đảm này sẽ đem lại cho ngân hàng Nga Úc quyền và lợi ích gì?

**c.** Giả sử, ông Hoàng muốn vay vốn tại Ngân hàng Nga Úc và dùng cổ phiếu của Ngân hàng Nga Úc làm tài sản đảm bảo cho khoản vay của mình được hay không? Tại sao?

**Trả lời:**

**a.** Việc làm của ông Hoàng là đúng (0,25 điểm). Vì tài sản này thỏa mãn các điều kiện: tài sản có thật, tài sản thuộc sở hữu của ông Hoàng, tài sản không bị hạn chế chuyển nhượng (0,25 điểm). Ngoài ra, ông Hoàng mặc dù là cổ đông lớn nhưng ông không phải chủ thể đi vay mà chỉ là bên thứ ba bảo đảm cho khoản vay của người đi vay (0,25 điểm). Vì vậy pháp luật không cấm. (0,25 điểm)

**b.** Giao dịch trên cần phải đăng ký giao dịch bảo đảm (0,25). Vì căn cứ vào Khoản 1 Điều 12 NĐ 163/2006/NĐ-CP (0,25 điểm) thì đây là trường hợp bắt buộc phải đăng ký giao dịch bảo đảm (0,25 điểm). Việc đăng ký này đem lại cho NH nhiều lợi ích: đảm bảo tính hiệu lực của giao dịch bảo đảm, đảm bảo thứ tự ưu tiên thanh toán, đảm bảo tính minh bạch và rõ ràng, hạn chế rủi ro cho NH (0,25 điểm)

**c.** Không (0,25 điểm). Vì theo Khoản 5 Điều 126 Luật các TCTD (0,25 điểm) ...thì không được (0,25 điểm). Qui định này nhằm đảm bảo sự an toàn cho TCTD khi cấp tín dụng (0,25 điểm)

-Hết-